

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày: 16/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huân và ông Phạm Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly A C**; tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1983, tại: Xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly A L, sinh năm 1954 (đã chết) và con bà Chá Thị M, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Vừ Thị D, sinh năm 1986 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021, tạm giam ngày 31/01/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lường Thị Thơm - Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/01/2021 bị cáo Ly A C đi bộ từ nhà ở bản H, xã M, huyện T đến trung tâm xã M để mua muối và mì chính, trên đường đi bị cáo gặp hai người phụ nữ đi xe máy nhãn hiệu HONDA Wave (bị cáo không nhớ biển số xe, không biết

tên, địa chỉ). Khi gặp nhau, người phụ nữ ngồi sau xuống xe đi vệ sinh, còn người phụ nữ điều khiển xe hỏi bị cáo “có mua thuốc không”, bị cáo hiểu thuốc có nghĩa là Heroine nên bị cáo trả lời “có thì mua một ít”. Người phụ nữ lấy trong người ra đưa cho bị cáo 03 gói ma túy, trong đó có 02 gói ni lon màu đen đựng Heroine và 01 gói nilon màu xanh đựng ma túy tổng hợp (Methamphetamine) và nói với bị cáo tổng chỗ này là một triệu năm trăm nghìn đồng. Bị cáo nhận 03 gói ma túy rồi mở gói nilon màu xanh đổ các viên ma túy tổng hợp trên lá cây đếm được 100 viên còn 02 gói nilon màu đen bị cáo không mở ra xem nhưng biết bên trong là Heroine. Sau khi đếm xong số ma túy tổng hợp, bị cáo lấy 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) ra trả cho người phụ nữ đó. Trao đổi mua bán ma túy xong người phụ nữ đi đâu bị cáo không biết còn bị cáo cất giấu số ma túy mua được vào bụi cây bên đường tiếp tục đi xuống trung tâm xã mua muối, mì chính, lúc quay về bị cáo lấy 03 gói ma túy cất giấu trong túi quần rồi đi về nhà. Khi về đến nhà bị cáo lấy 01 viên Methamphetamine ra sử dụng bằng hình thức hút; từ ngày 23/01/2021 đến ngày 28/01/2021 bị cáo Ly A C đã sử dụng hết 14 viên Methamphetamine, còn Heroine bị cáo chưa sử dụng lần nào. 02 gói Heroine và 01 gói có 86 viên Methamphetamine còn lại bị cáo cất giấu nhằm mục đích để sử dụng dần. Đến ngày 28/01/2021 thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phát hiện, thu giữ của bị cáo Ly A C 02 gói Heroine có khối lượng 2,77 gam và 01 gói Methamphetamine có khối lượng 8,75 gam; tổng khối lượng hai chất ma túy là 11,52 gam. Cơ quan điều tra trích 0,24 gam chất bột màu trắng gửi làm mẫu vật giám định, vật chứng còn lại là 2,53 gam Heroine; trích 0,2 gam viên nén màu hồng gửi làm mẫu vật giám định, vật chứng còn lại là 8,55 gam Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 215/GĐ-PC09 ngày 06/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: “02 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ly A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; khối lượng vật chứng thu giữ của Ly A C là 2,77 gam chất bột màu trắng. Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ly A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; khối lượng vật chứng thu giữ của Ly A C là 8,75 gam viên nén màu hồng”

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS-TG ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Ly A C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa: Mẫu số 01 có khối lượng 2,16 gam Heroine; mẫu

số 02 có khối lượng 0,37 gam Heroine; mẫu số 3 có khối lượng 8,55 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án; 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng, 02 mảnh nylon màu đen, 01 mảnh nylon màu xanh. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 06 năm tù. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; nên đề nghị Hội đồng xét xử không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng, lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 15 giờ ngày 23/01/2021, bị cáo Ly A C mua 03 gói ma túy, trong đó có 02 gói nylon màu đen đựng Heroine và 01 gói nylon màu xanh đếm được 100 viên Methamphetamine với giá 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực bản H, xã Mường Khong, huyện Tuần Giáo mục đích để sử dụng. Sau khi mua được 02 loại ma túy trên, bị cáo mang về nhà lấy 1 viên Methamphetamine ra sử dụng; từ ngày 23/01/2021 đến ngày 28/01/2021 bị cáo sử dụng hết 14 viên Methamphetamine, còn Heroine bị cáo chưa sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021, khi bị cáo đang ở nhà tại bản H, xã M bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Ly A C đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng hai chất ma túy là 11,52 gam (trong đó khối lượng Heroine là 2,77 gam, Methamphetamine là 8,75 gam). Vì

vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Ly A C phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình tại xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên, không được đi học ở nhà sản xuất nông nghiệp; năm 2002 bắt đầu theo đạo Tin lành và sinh hoạt tại điểm nhóm Tin lành H, xã M, huyện T; năm 2006 nghiện chất ma túy. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là sản xuất nông nghiệp, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức án người bào chữa đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên, địa chỉ của người phụ nữ đó. Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa: Mẫu số 01 có khối lượng 2,16 gam Heroine; mẫu số 02 có khối lượng 0,37 gam Heroine; mẫu số 3 có khối lượng 8,55 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án; 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng, 02 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Ly A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ly A C 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa: Mẫu số 01 có khối lượng 2,16 gam Heroine; mẫu số 02 có khối lượng

0,37 gam Heroine; mẫu số 3 có khối lượng 8,55 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án; 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng, 02 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/6/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương

